

Bản án số: 39/2020/HSST

Ngày: 09-7-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 2.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh (số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh) đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2020/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2019/QĐXXST-HS ngày 23/6/2020 đối với bị cáo:

Vương Ngọc Phạm H, giới tính: Nam, sinh năm: 1978 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 139/21 đường ĐVB, phường TT, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 439/43/7 đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Tài xế; con ông Vương Ngọc H, sinh năm 1952 (chết) và bà Phạm Thị H, sinh năm 1950 (chết); có vợ Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1981, có con hai con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/02/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 02/02/2020, Vương Ngọc Phạm H điều khiển xe gắn máy biển số 59X2 – 655.62 đi đến bãi đất trống gần khu vực Cầu Bà Cua, Quận 9 mua ma túy của một người đàn ông chưa rõ lai lịch với giá 2.800.000 đồng để bán lại cho người nghiện. Sau khi mua ma túy xong, H điều khiển xe gắn máy đi đến vòng xoay Mỹ Thủy, phường Cát Lái, Quận 2 để bán ma túy cho Nguyễn

Bá D. Sau đó, H chở D đi ăn tối, khi H đang điều khiển xe chở D đến trụ đèn số 13, đường Nguyễn Thị Định, phường Cát Lái, Quận 2 thì bị Tổ tuần tra Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 2 yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên phải phía trước của H có 01 túi màu đen, bên trong có 42 gói nylon chứa tinh thể không màu và 02 viên nén màu tím, H khai nhận là ma túy. Tổ công tác đưa Hiền về Công an phường Cát Lái, Quận 2 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2, H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mua bán trái phép ma túy từ tháng 12/2019 đến ngày bị bắt. H đã nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Bá D và những người nghiện khác không rõ lai lịch. Tiền thu lợi bất chính H dùng để mua ma túy sử dụng và tiêu xài hết.

Vật chứng thu giữ: 42 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu và 02 viên nén hình lục giác màu tím (đã niêm phong); 01 xe gắn máy hiệu Honda Air Blade màu đỏ đen biển số 59X2-655.62 số máy JF18E-5005908, số khung 18037Y-505779 (xe cũ đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A30 màu đen.

Bản kết luận giám định số 258/KLGD – H ngày 11/02/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1), đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 12,8537 (mười hai phẩy tám năm ba bảy) gam, loại Methamphetamine.

- 02 viên nén màu tím hình lục giác được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1), đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8132 (không phẩy tám một ba hai) gam, loại MDMA (Bút lục 34)

Đối với 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Air Blade màu đỏ đen biển số 59X2-655.62 tạm giữ của H. Qua xác minh xe trên do anh Lê Quang S, trú tại 30E đường X, phường PA, Quận 9 là người đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Anh S đã bán chiếc xe trên cho chị Nguyễn Thị Ngọc L, trú tại 439/43/7 đường A, phường B, quận C nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Chị L sống chung với H và cho H mượn chiếc xe trên để sử dụng. Việc H sử dụng xe vào việc phạm tội chị L không biết. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại chiếc xe trên cho chị L.

01 điện thoại di động Samsung Galaxy A30 màu đen là tài sản của H.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với các kết luận giám định và không có ý kiến gì khác.

Bản Cáo trạng số 47/CT-VKSQ2 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 đã truy tố bị cáo Vương Ngọc Phạm H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Đây là vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” do Vương Ngọc Phạm H thực hiện, Vương Ngọc Phạm H đã tàng trữ trái phép 13,6669 gam ma túy ở thể rắn trong đó có 12,8537 gam, loại Methamphete-tamine và 0,8132 gam loại MDMA nhằm để bán lại cho người nghiện. Trong đó nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Bá D thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của H đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Nên đề nghị Hội đồng xét xử cần phải xử lý nghiêm.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo H từ 09 đến 10 năm tù.

Phạt tiền bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để tịch thu sung ngân sách Nhà nước

Bị cáo không tự bào chữa và không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Quá trình bị tạm giam bị cáo đã biết lỗi của mình, rất ăn năn, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H thừa nhận: Khoảng 22 giờ ngày 02/02/2020, bị cáo H điều khiển xe gắn máy biển số 59X2 – 655.62 đi qua Quận 9 mua ma túy của một người đàn ông chưa rõ lai lịch với giá 2.800.000 đồng để bán lại cho người nghiện. Sau khi mua ma túy xong, H điều khiển xe gắn máy đi đến vòng xoay Mỹ Thủy, phường Cát Lái, Quận 2 để bán ma túy cho Nguyễn Bá D. Sau đó, H chở D đi ăn tối thì bị Tổ tuần tra Đội

Cảnh sát hình sự Công an Quận 2 dừng xe kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên phải phía trước của H có 01 túi màu đen, bên trong có 42 gói nylon chứa tinh thể không màu và 02 viên nén màu tím, H khai nhận là ma túy. Qua giám định, H đã tàng trữ trái phép 13,6669 gam ma túy ở thể rắn trong đó có: 12,8537 gam, loại Methamphetamine và 0,8132 gam loại MDMA nhằm để bán lại cho người nghiện. H đã nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Bá D thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án... Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên.

Hội đồng xét xử đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng. Bản thân bị cáo là công dân, biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật. Song do nghiện ma túy và muốn có tiền để tiêu xài, thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện, tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo đã vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng là: Phạm tội 02 lần trở lên; Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương với khối lượng chất ma túy (Methamphetamine, MDMA) quy định tại điểm h khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự (05 gam đến dưới 30 gam). Đây là các tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định ở các điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên cần phải áp dụng để xử phạt bị cáo mới đúng quy định.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không vi phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác. Tuy nhiên, xét sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình và xử phạt bị cáo với mức hình phạt thấp hơn hình phạt Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ giáo dục đối với bị cáo, răn đe, phòng chống tội phạm trong xã hội.

Cần buộc bị cáo nộp lại 5.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Xét hoàn cảnh của bị cáo khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

Đối với: 01 gói niêm phong có mã vụ 258/20, bên ngoài có chữ ký tên cán bộ điều tra Nguyễn Xuân Nam, giám định viên Trần Đình Hải, chữ ký ghi tên của Vương Ngọc Phạm H và hình dấu Công an phường Cát Lái, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong có tinh thể không màu được ký hiệu m_1 có tổng khối lượng 12,5411 gam, 01 viên nén màu tím hình lục giác ký hiệu m_2 có khối lượng 0,4122 gam. Xét đây là chất cấm sử dụng và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 điện thoại di động Samsung màu xanh đen, số imei: 354868100189341. Xét đây là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với Nguyễn Bá D, H tàng trữ ma túy trong người để bán cho người nghiện thì Nguyễn Bá D không biết. Ngoài ra D không phụ giúp H trong việc bán ma túy. Do vậy không có căn cứ để xử lý hình sự D. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của D. Công an Quận 2 đã lập hồ sơ và chuyển đối tượng D cho Công an phường Cát Lái, Quận 2 xử lý theo thẩm quyền là đúng quy định.

Đối với đối tượng bán ma túy cho H hiện chưa rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 làm rõ xử lý sau.

Bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Vương Ngọc Phạm H** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Vương Ngọc Phạm H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 03/2/2020.

Buộc bị cáo H phải nộp lại số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Kể từ ngày Cơ quan Thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án, nếu bị cáo không thi hành các khoản nêu trên, thì hàng tháng bị cáo phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong có mã vụ 258/20, bên ngoài có chữ ký tên cán bộ điều tra Nguyễn Xuân Nam, giám định viên Trần Đình Hải, chữ ký ghi tên của Vương Ngọc Phạm H và hình dấu Công an phường Cát Lái, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong có tinh thể không màu được ký hiệu m_1 có tổng khối lượng 12,5411 gam, 01 viên nén màu tím hình lục giác ký hiệu m_2 có khối lượng 0,4122 gam.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung màu xanh đen, số imei: 354868100189341.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 20/QĐ-VKSQ2 ngày 19/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. *Về án phí*: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Thi hành án Dân sự Quận 2;
- Công an Quận 2;
- Thi hành án Hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đoàn Nam Hà